

Số: 556/QĐ-XPHC

Hương Trà, ngày 03 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN PHƯỜNG HƯƠNG TRÀ

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020 và năm 2025);

Căn cứ Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 17/BB-VPHC lập ngày 26/5/2026.

Căn cứ Quyết định số 127/QĐ-GQXP ngày 30 tháng 01 năm 2026 của Ủy ban nhân dân phường Hương Trà về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với ông (bà) có tên sau đây:

Họ và tên: Trần Bá Hải

Giới tính: Nam

Ngày, tháng, năm sinh: 25/5/1960;

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Hưu trí.

Nơi ở hiện tại: TDP 9, phường Hương Trà, thành phố Huế.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 040060025383; ngày cấp: 11/01/2022;

nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Và vợ là bà: Đoàn Thị Liên

Giới tính: Nữ

Ngày, tháng, năm sinh: 14/9/1963

Quốc tịch: Việt Nam

Nghề nghiệp: Hưu trí.

Nơi ở hiện tại: TDP 9, phường Hương Trà, thành phố Huế.

Số định danh cá nhân/Hộ chiếu: 044163004419; ngày cấp: 11/8/2022; nơi

cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Chiếm đất do cơ quan của Nhà nước quản lý, được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường với diện tích 268,7 m², cụ thể:

Chiếm đất do Nhà nước quản lý được thể hiện trong hồ sơ địa chính thuộc địa giới hành chính của phường tại một phần của thửa đất số 150, tờ bản đồ số 32, loại đất RTs (theo bản đồ địa chính năm 2003 do UBND thị trấn Tứ Hạ quản lý); Cập nhật theo Phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất ngày 29/12/2025 của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai Khu vực Hương Trà tại thửa đất số 338, tờ bản đồ số 32, loại đất ODT+CLN, tọa lạc tại TDP 9, phường Hương Trà, thành phố Huế với diện tích 268,7 m², trong đó diện tích xây dựng 91,3 m², kết cấu trụ

bê tông, tường xây bằng bờ lô, mái lợp ngói và tôn; phần diện tích 177,4 m² còn lại ông, bà Trần Bá Hải-Đoàn Thị Liên sử dụng để trồng cây lâu năm từ ngày 18/8/2004 (theo Biên lai thuê nhà đất ngày 18/8/2004).

Tình trạng của đất trước khi xây dựng nhà ở là đất trồng cây lâu năm.

(Diện tích thửa đất và diện tích xây dựng nhà ở theo Bản vẽ hiện trạng nhà đất của Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai khu vực Hương Trà).

3. Quy định tại: Điểm b, khoản 1, Điều 13 và khoản 6 Điều 13 của Nghị định số 123/2024/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a. Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể: mức tiền phạt là 15.000.000 đồng (*bằng chữ: Mười lăm triệu đồng chẵn*).

b. Hình thức phạt bổ sung: Không.

c. Biện pháp khắc phục hậu quả:

- Buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm với số tiền 32.285.958 đồng (*bằng chữ: Ba mươi hai triệu hai trăm tám mươi lăm nghìn chín trăm năm mươi tám đồng*).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

- Không buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất trước khi vi phạm do thuộc trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 139 Luật đất đai năm 2024.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do Ông, bà bị xử phạt có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông, bà Trần Bá Hải-Đoàn Thị Liên là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông, bà có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn ông, bà Trần Bá Hải-Đoàn Thị Liên không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật và cứ mỗi ngày chậm nộp tiền phạt thì cá nhân vi phạm phải nộp thêm 0,05% tính trên tổng số tiền phạt chưa nộp.

a) Ông, bà bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt và số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện hành vi vi phạm tại Phòng giao dịch số 14 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII hoặc nộp tiền phạt vào ngân hàng thương mại nơi Phòng giao dịch số 14 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII mở tài khoản: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Hương Trà Huế theo thông tin nộp ngân sách nhà nước như sau:

Tài khoản: 7111; Mã cơ quan ra quyết định xử phạt H57.108; Mã chương 860; Mã nội dung kinh tế 4278 trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông, bà Trần Bá Hải-Đoàn Thị Liên có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam chi nhánh Hương Trà Huế, Phòng giao dịch số 14 thuộc Kho bạc Nhà nước khu vực XIII để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường để tổ chức thực hiện.

4. Gửi cho Văn phòng HĐND và UBND phường, Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công phường, Trung tâm Phục vụ hành chính công phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND phường;
- Lưu hồ sơ.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Văn Tú

Quyết định đã giao trực tiếp cho cá nhân
bị xử phạt vào hồi..... giờ..... phút, ngày/...../.....

NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH

(Ký, ghi rõ họ và tên)